

Số: 23/2024/QĐST-HNGĐ

Lâm Hà, ngày 29 tháng 3 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM HÀ, TỈNH LÂM ĐỒNG

Căn cứ các Điều 396, 397, 212 và 149 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84, Điều 110 và Điều 117 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 457/2023/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 12 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Những người yêu cầu:

- Chị Võ Thị Ng, sinh năm: 1987. Địa chỉ: Tổ dân phố B, thị trấn ĐV, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

- Anh Trương Văn T, sinh năm: 1991. Địa chỉ: Tổ dân phố X, thị trấn ĐV, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Chị Võ Thị Ng và anh Trương Văn T cùng xác định mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng kéo dài, không còn khả năng cải thiện, mục đích hôn nhân không đạt được do vợ chồng không còn tình cảm với nhau nên cả hai thỏa thuận thuận tình ly hôn.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Võ Thị Ng và anh Trương Văn T.

2. *Về con chung*: Giao cả hai con là Trương Thị Yến Nhi, sinh ngày 30/7/2014 và Trương Thị Lan Chi, sinh ngày 09/02/2018 cho chị Võ Thị Ng có trách nhiệm trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục theo nguyện vọng của con. Anh Trương Văn T có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi cả hai con với số tiền 5.000.000đồng/ 1 tháng, thời gian cấp dưỡng kể từ ngày 01/4/2024 trở đi cho đến khi nghĩa vụ cấp dưỡng chấm dứt theo quy định của pháp luật.

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; thay đổi mức cấp dưỡng được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3. *Về lệ phí*: Chị Võ Thị Ng tự nguyện nhận chịu 300.000đồng lệ phí giải quyết việc dân sự, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0004374 ngày 21/12/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lâm Hà. Chị Võ Thị Ng đã nộp đủ lệ phí.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- VKSND huyện Lâm Hà;
- Chi cục THA dân sự huyện Lâm Hà;
- Ban tư pháp nơi đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu: HSV.A.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Như Quỳnh